

Số: 525 /KH-ĐHNLBG-HĐKT

Bắc Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2019

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA VÀ DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA
KỲ KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ B
(Ngày kiểm tra: 25 tháng 5 năm 2019)**

I. LỊCH KIỂM TRA

Thời gian	Môn kiểm tra	Phòng kiểm tra	Địa điểm	Thời gian Làm bài	Thời gian thí sinh có mặt
Chiều thứ Bảy ngày 25/5/2019	Tiếng Anh trình độ B (Nghe, Đọc, Viết)	TA01	Phòng máy tính 01 TT Ngoại ngữ - Tin học (tầng 2, Nhà B1)	- Nghe: 30 phút - Đọc và Viết: 120 phút	12h30'
		TA02	Phòng máy tính 02 TT Ngoại ngữ - Tin học (tầng 2, Nhà B1)		
		TA03	Phòng máy tính Khoa Kinh tế - Tài chính (tầng 3, Nhà B1)		
	Tiếng Anh trình độ B (Hội thoại)	TA01	1. Phòng thí sinh chuẩn bị: Phòng học lý thuyết 01 (tầng 3, Nhà B1)	- Thời gian chuẩn bị: 5 phút - Thời gian hội thoại: 5-7 phút	16h00'
		TA02	2. Phòng vấn đáp:		
		TA03	Phòng máy tính Khoa Kinh tế - Tài chính (tầng 3, Nhà B1)		



II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN (Chiều thứ Bảy ngày 25/5/2019)	CHỦ TRÌ
1	Họp HĐKT phân công nhiệm vụ	12:30 - 12:40	Chủ tịch HĐ
2	Sinh hoạt quy chế/ nội qui phòng kiểm tra	12:40 - 12:45	Thư ký HĐ
3	- Đánh số báo danh	12:45 - 13:15	Cán bộ coi kiểm tra 1

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN (Chiều thứ Bảy ngày 25/5/2019)	CHỦ TRÌ
	- Gọi thí sinh vào phòng kiểm tra, kiểm tra Phiếu dự kiểm tra, đính chính thông tin sai sót của thí sinh trên phiếu dự kiểm tra - Hướng dẫn sinh viên ghi các thông tin trên giấy kiểm tra và Phiếu trả lời		
4	Nhận đề kiểm tra tại phòng Hội đồng	13:15 - 13:20	Cán bộ coi kiểm tra 1
5	Bóc, phát đề kiểm tra	13:20 - 13:30	Cán bộ coi kiểm tra
6	Bắt đầu tính thời gian làm bài kiểm tra	13:30 (Nghe) 14:00 (Đọc và Viết)	Cán bộ coi kiểm tra
7	Thu bài kiểm tra	16:00	Cán bộ coi kiểm tra
8	Nộp bài kiểm tra, Biên bản phòng kiểm tra tại phòng Hội đồng	Ngay sau khi hoàn tất nhiệm vụ tại phòng kiểm tra	Cán bộ coi kiểm tra; và Ban thư ký
9	Kiểm tra kỹ năng nói (Hội thoại) tiếng Anh	16:15	
10	Họp tổng kết coi kiểm tra tại phòng Hội đồng	Ngay sau khi kết thúc các nhiệm vụ	Chủ tịch HĐ

III. DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA

(Xem danh sách phòng kiểm tra chi tiết đính kèm)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



ThS. Đỗ Thị Huyền



**DANH SÁCH KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH - TRÌNH ĐỘ B
PHÒNG THI: TA01**

1. Kiểm tra: NGHE HIỂU + ĐỌC HIỂU + VIẾT

2. Kiểm tra: HỘI THOẠI

Thời gian: 12h30' ngày 25/5/2019

Thời gian: 16h00' ngày 25/5/2019

Địa điểm: Phòng máy tính 01 - TTNNTN

Địa điểm: Phòng học lý thuyết 01

Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận

Hình thức kiểm tra: Vấn đáp

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	TAB01	Nguyễn Hồng Anh	06/10/1983	TP. Bắc Giang - Bắc Giang	
2	TAB02	Đinh Bạt Ánh	22/02/1996	Hưng Nguyên - Nghệ An	
3	TAB03	Lê Văn Đan	01/5/1985	Yên Dũng - Bắc Giang	
4	TAB04	Hà Văn Điều	22/10/1982	Yên Thế - Bắc Giang	
5	TAB05	Dương Thị Hà	28/8/1981	Yên Thế - Bắc Giang	
6	TAB06	Nguyễn Thị Hà	04/4/1983	Việt Yên - Bắc Giang	
7	TAB07	Nguyễn Thị Việt Hà	23/02/1977	TP. Bắc Giang - Bắc Giang	
8	TAB08	Phạm Thu Hà	19/8/1975	Tân Yên - Bắc Giang	
9	TAB09	Hà Đức Hào	10/11/1980	Việt Yên - Bắc Giang	
10	TAB10	Hoàng Thị Thu Hằng	17/4/1979	Cẩm Khê - Phú Thọ	
11	TAB11	Nguyễn Thị Hằng	28/10/1984	Việt Yên - Bắc Giang	
12	TAB12	Lương Thị Hiền	15/8/1984	Yên Dũng - Bắc Giang	
13	TAB13	Phan Ngọc Hiếu	19/10/1997	Chương Mỹ - Hà Nội	
14	TAB14	Hoàng Văn Hiệu	03/8/1993	Việt Yên - Bắc Giang	
15	TAB15	Đồng Thị Hoàn	30/7/1980	Hiệp Hòa - Bắc Giang	
16	TAB16	Lê Đức Huy	20/10/1983	Yên Thế - Bắc Giang	
17	TAB17	Ngô Văn Hưng	02/9/1997	Tiên Du - Bắc Ninh	
18	TAB18	Đàm Thị Hương	16/10/1977	Khoái Châu - Hưng Yên	
19	TAB19	Đỗ Thị Hương	31/7/1983	Vụ Bản - Nam Định	
20	TAB20	Nguyễn Thị Hương	14/9/1983	Yên Dũng - Bắc Giang	
21	TAB21	Nguyễn Thị Hương	18/10/1986	Yên Dũng - Bắc Giang	
22	TAB22	Nguyễn Thị Hương	20/10/1989	Yên Dũng - Bắc Giang	
23	TAB23	Dương Thị Hường	22/8/1978	Tân Yên - Bắc Giang	
24	TAB24	Triệu Tồn Khoa	15/5/1994	Văn Bàn - Lào Cai	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 24/.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



ThS. Đỗ Thị Huyền

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ
TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH - TRÌNH ĐỘ B
PHÒNG THI: TA02**

1. Kiểm tra: NGHE HIỂU + ĐỌC HIỂU + VIẾT

2. Kiểm tra: HỘI THOẠI

Thời gian: 12h30' ngày 25/5/2019

Thời gian: 16h00' ngày 25/5/2019

Địa điểm: Phòng máy tính 02 - TTNNTN

Địa điểm: Phòng học lý thuyết 01

Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận

Hình thức kiểm tra: Vấn đáp

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	TAB25	Nguyễn Thị Hồng Lan	22/9/1986	Tân Yên - Bắc Giang	
2	TAB26	Phạm Thị Ngọc Lan	08/9/1995	Gia Viễn - Ninh Bình	
3	TAB27	Tạ Thị Thúy Lan	18/11/1977	Việt Yên - Bắc Giang	
4	TAB28	Ngô Thị Liên	23/7/1984	Việt Yên - Bắc Giang	
5	TAB29	Phùng Thị Liên	08/5/1990	Gia Lương - Bắc Ninh	
6	TAB30	Nguyễn Thùy Linh	09/02/1991	Việt Yên - Bắc Giang	
7	TAB31	Dương Mai Loan	18/10/1976	Kim Bảng - Hà Nam	
8	TAB32	Đỗ Thị Loan	06/6/1982	Yên Thế - Bắc Giang	
9	TAB33	Nguyễn Quốc Long	01/9/1978	Lục Nam - Bắc Giang	
10	TAB34	Nguyễn Thành Long	10/3/1983	Yên Dũng - Bắc Giang	
11	TAB35	Ngô Văn Lợi	21/7/1987	Lạng Giang - Bắc Giang	
12	TAB36	Nguyễn Thị Lưu	04/7/1983	TP. Bắc Giang - Bắc Giang	
13	TAB37	Nguyễn Thị Mến	09/11/1991	Yên Dũng - Bắc Giang	
14	TAB38	Lâm Văn Mỗi	04/4/1969	Lục Ngạn - Bắc Giang	
15	TAB39	Dương Thị Quỳnh Nga	13/5/1987	Yên Thế - Bắc Giang	
16	TAB40	Hoàng Thị Thanh Nga	15/4/1984	Yên Thế - Bắc Giang	
17	TAB41	Trần Văn Nghĩa	01/01/1987	Nghĩa Hưng - Nam Định	
18	TAB42	Nguyễn Bá Ngọc	14/01/1995	Quỳnh Lưu - Nghệ An	
19	TAB43	Đào Thị Oanh	03/11/1984	Yên Thế - Bắc Giang	
20	TAB44	Hà Văn Oánh	15/4/1979	Lạng Giang - Bắc Giang	
21	TAB45	Hoàng Thị Phụng	17/8/1983	Việt Yên - Bắc Giang	
22	TAB46	Nguyễn Thị Quyên	20/3/1982	Yên Dũng - Bắc Giang	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 22./

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



ThS. Đỗ Thị Huyền

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ
TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH - TRÌNH ĐỘ B
PHÒNG THI: TA03**

1. Kiểm tra: NGHE HIỂU + ĐỌC HIỂU + VIẾT

2. Kiểm tra: HỘI THOẠI

Thời gian: 12h30' ngày 25/5/2019

Thời gian: 16h00' ngày 25/5/2019

Địa điểm: Phòng máy tính khoa Kinh tế - Tài chính

Địa điểm: Phòng học lý thuyết 01

Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận

Hình thức kiểm tra: Vấn đáp

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	TAB47	Nguyễn Mậu Sơn	30/4/1979	Việt Yên - Bắc Giang	
2	TAB48	Trần Thế Tài	13/01/1987	Yên Thế - Bắc Giang	
3	TAB49	Chu Thị Tuyết Thanh	28/8/1981	Việt Yên - Bắc Giang	
4	TAB50	Hoàng Văn Thanh	22/6/1969	Lục Ngạn - Bắc Giang	
5	TAB51	Lê Thị Thắm	12/9/1992	Việt Yên - Bắc Giang	
6	TAB52	Đặng Thị Kim Thoa	28/01/1993	Việt Yên - Bắc Giang	
7	TAB53	Dương Văn Thu	10/4/1974	Yên Dũng - Bắc Giang	
8	TAB54	Nguyễn Thị Thu	11/8/1985	Yên Dũng - Bắc Giang	
9	TAB55	Nguyễn Thị Thu	19/10/1970	Chương Mỹ - Hà Nội	
10	TAB56	Dương Văn Thuận	06/4/1976	Yên Dũng - Bắc Giang	
11	TAB57	Nguyễn Thị Thúy	14/02/1983	Vụ Bản - Nam Định	
12	TAB58	Trần Thị Thanh Thúy	30/10/1976	Việt Yên - Bắc Giang	
13	TAB59	Nguyễn Thị Thu Thuyền	30/6/1988	Sơn Động - Bắc Giang	
14	TAB60	Thân Văn Thuyết	26/8/1983	Yên Dũng - Bắc Giang	
15	TAB61	Nguyễn Thị Trang	09/6/1990	Hiệp Hòa - Bắc Giang	
16	TAB62	Thân Ngọc Trung	22/12/1966	Yên Dũng - Bắc Giang	
17	TAB63	Vũ Văn Trung	18/10/1983	Việt Yên - Bắc Giang	
18	TAB64	Đinh Thành Tuấn	17/5/1995	Việt Yên - Bắc Giang	
19	TAB65	Dương Văn Tuấn	10/11/1987	Yên Dũng - Bắc Giang	
20	TAB66	Nguyễn Thị Tư	16/6/1973	Yên Dũng - Bắc Giang	
21	TAB67	Nguyễn Thị Xuyên	05/3/1986	Việt Yên - Bắc Giang	
22	TAB68	Nguyễn Thị Hải Yến	25/3/1977	Lục Nam - Bắc Giang	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 22./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



ThS. Đỗ Thị Huyền